

Bản án số: 35/2020/HS-ST

Ngày: 26/8/2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Lương Văn Thanh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Hằng; Ông Vàng A Kỳ.

**- Thư ký phiên toà:** Ông Lương Văn Đoàn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà:** Lò Thị Kéo - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2020 tại Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Dương Văn T**, tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1992.

Nơi sinh: Huyện T, tỉnh Lai Châu.

Nơi cư trú: Bản T, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Dương Văn T1, sinh năm 1962 và con bà: Bùi Thị B, sinh năm 1962; Gia đình bị cáo có 03 anh chị em bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Vợ: Vũ Thị Y, sinh năm 1994; Con: Bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2019, hiện vợ, con bị cáo đang trú tại bản T, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu.

Tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2017/HSST, ngày 09/4/2017, Dương Văn T bị Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu: Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự 1999; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự 2015; khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015; điểm b, khoản 1 Điều 1 Nghị quyết 109/2015/QH13; điểm a khoản 4 Điều 1 Nghị quyết 144/2016/QH13. Xử phạt Dương Văn T 12 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, o, p khoản 1; khoản 2 Điều 46; Điều 33 bộ luật hình sự. Xử phạt Dương Văn T 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 50 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt chung cho bị cáo Dương Văn T phải chịu là 18 tháng tù. Đến ngày 11/6/2018, bị can chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương, hiện chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 29/4/2020 tại xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

\* *Bị hại*: Điểm trường T - Trường mầm non xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Kim T, sinh năm: 1967; Nơi cư trú: Khu X, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu - Chức vụ: Hiệu trưởng, có mặt tại phiên tòa.

\* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Chị Vũ Thị Y, sinh năm: 1994.

Nơi cư trú: Bản T, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu. (Vắng mặt)

\* *Những người làm chứng*:

- Anh Tòng Văn S, sinh năm 1993 .

Nơi cư trú: Bản Y, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu (Vắng mặt).

- Bà Kim Tố L, sinh năm 1981 .

Nơi cư trú: Tổ dân phố Z, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu (Vắng mặt).

- Bà Vũ Thị S, sinh năm: 1974.

Nơi cư trú: Tổ dân phố Z, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu. (Vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do tác động của dịch viêm đường hô hấp cấp Covid 19 học sinh tại các trường phải tạm nghỉ học, tại Điểm trường T, Trường mầm non xã P, huyện T không có bảo vệ và không phân công giáo viên trực tại Điểm trường. Khoảng 16 giờ ngày 25 - 26/3/2020, (*không nhớ ngày cụ thể*) Dương Văn T sinh năm 1992, trú tại bản T, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu lên khu vực bản Y, xã P chơi thì gặp Tòng Văn S sinh năm 1993, trú tại bản Y, xã P, huyện T, qua nói chuyện T rủ S cùng đột nhập vào điểm trường T, trường mầm non xã P, huyện T để trộm cắp tài sản mang bán lấy tiền tiêu sài cá nhân, nhưng Sương không đồng ý. Đến đêm ngày 27/3/2020, T một mình đi bộ từ nhà lên Trường mầm non xã P rồi đi ra phía sau tường rào treo qua tường vào bên trong. Vào trong, T đi ra lớp học mẫu giáo bé và

nhìn qua ô cửa bằng kính thì thấy bên trong có một chiếc tivi màn hình phẳng 42 inch 42LS4600 LG Full HD LCD TV, vỏ nhựa màu đen, viền trước màn hình tivi màu bạc đang để trên bàn. T quan sát thấy cửa phụ của lớp chỉ cài bằng chốt ngang phía bên trong, khung cửa bằng kim loại, các ô cửa bằng kính, thấy vậy T quay ra sân trường nhặt 01 viên đá (*không nhớ rõ đặc điểm, kích thước cụ thể*) rồi dùng viên đá đập 03 phát làm ô cửa kính vỡ, T thò tay qua ô cửa kéo chốt cửa rồi vào bên trong. Vào trong lớp học T dùng tay tháo các dây cắm điện của chiếc tivi và dây cáp màn hình cùng điều khiển tivi đồng thời bê chiếc tivi đi ra ngoài và đóng cửa lại như ban đầu. Lấy được tivi T mang ra phía sau tường rào của nhà trường để chiếc tivi ở bụi cỏ. Sau đó, T tiếp tục quay lại nhà trường và đi ra phía nhà kho thì nhìn thấy cửa gỗ của nhà kho được cài chốt ngang bằng kim loại nên T dùng hai tay kéo mạnh chốt cửa làm bung chốt cài ra, rồi đi vào bên trong kho lấy 01 chiếc máy bơm nước hình con lợn SHIZUKO JET100, công suất 75W, màu sơn xanh đang để cạnh bồn nước inox màu trắng. Lấy được chiếc máy bơm xong T đóng cửa nhà kho lại như cũ và đi ra phía tường rào sau trường học rồi trèo ra ngoài. Sau khi trộm cắp được toàn bộ số tài sản trên T mang đi cất giấu tại bụi cây gần khu vực đường dân sinh thuộc bản Y, xã P giáp danh Đội M, xã P, huyện T. Khoảng 07 giờ 30 phút, ngày 28/3/2020, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda loại xe Wave RSX 110, màu sơn đỏ - đen, biển kiểm soát 25U1-04367 của gia đình đi xuống khu vực mà T đã cất giấu tài sản. Trên đường đi T gặp Tòng Văn S, T dừng xe lại và nói với S "*Tao có chiếc tivi trên này muốn bán mày đi bê giúp tao với*", S đồng ý. Sau đó T dùng xe mô tô của T chở S lên khu vực mà T cất giấu tài sản (*còn S để xe mô tô của S tại vệ đường rồi đi cùng T*), đến nơi T đi bộ vào chỗ cất giấu chiếc tivi và máy bơm nước. T ôm chiếc tivi ra chỗ S đứng đợi, còn máy bơm để lại rồi đặt chiếc tivi lên yên xe mô tô và bảo S ngồi sau giữ còn T điều khiển xe mô tô đi đến địa điểm S để xe ở vệ đường rồi dừng lại để S lấy xe. Trước khi lấy xe S giúp T chằng chiếc tivi lên xe mô tô của T rồi Sưng điều khiển xe mô tô của mình quay về nhà. Quá trình T nhờ S đi bê và giữ hộ chiếc tivi, T không nói cho S biết chiếc tivi này do mình trộm cắp được mà có và cũng không hứa hẹn việc chia tiền cho S sau khi bán được tài sản). T tiếp tục điều khiển xe mô tô chở chiếc tivi xuống huyện Than Uyên để bán nhưng không có ai mua, T chở chiếc tivi quay lại và cất giấu tại vị trí cũ. Đến tối ngày 31/3/2020, do không bán được chiếc tivi đã trộm cắp được, lo sợ hành vi trộm cắp tài sản của mình sẽ bị phát hiện nên T mang chiếc tivi và chiếc máy bơm nước mà T trộm cắp được trả lại tại khuôn viên của Trường mầm non xã P, huyện T.

Đến ngày 24/4/2020, do nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của mình đã bị phát hiện, bị cáo đã đến trụ sở Công an huyện Tân Uyên đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 10/KL-HĐĐGTS ngày 28/4/2020 của hội đồng định giá tài sản huyện Tân Uyên, kết luận 01 chiếc tivi 42 inche 42LS4600 LG Full HD LCD TV, có vỏ nhựa màu đen, viền trước màn hình tivi có màu bạc, đã qua sử dụng có trị giá 1.500.000 đồng, 01 chiếc máy bơm nước hình con lợn SHIZUKO JET100, công suất 75W, màu sơn xanh, đã qua sử dụng có trị giá 840.000 đồng

Tại bản cáo trạng số: 31/CT-VKS-TU, ngày 14/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên truy tố bị cáo Dương Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận điều tra và bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản của Trường mầm non xã P, huyện T, đêm ngày 27/3/2020, Dương Văn T đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc tivi 42 inch 42LS4600 LG Full HD LCD TV, có vỏ nhựa màu đen, viền trước màn hình tivi có màu bạc, đã qua sử dụng; 01 máy bơm nước hình con lợn SHIZUKO JET100, công suất 75W, màu sơn xanh, do Việt Nam sản xuất đã qua sử dụng. Tổng giá trị tài sản mà T trộm cắp là 2.340.000 đồng, mục đích đem bán lấy tiền tiêu sài

Bị cáo Dương Văn T là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của cơ quan, tổ chức, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, gây hoang mang về sự an toàn tài sản của mọi người dân. Ý thức được điều đó nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện chỉ vì những ham muốn vật chất của bản thân. Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định hành vi của bị cáo Dương Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Điều 173 của Bộ luật Hình sự quy định:

*1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng...thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*

Vì vậy, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo sinh ra và lớn lên được bố, mẹ nuôi ăn học hết lớp 09/12 rồi bỏ học phụ giúp gia đình và xây dựng gia đình riêng. Ngày 27/3/2020 bị cáo Dương Văn T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại điểm Thanh Sơn Trường mầm non xã Pắc Ta, ngày 29/4/2020 thì bị Cơ quan Điều tra Công an huyện Tân Uyên khởi tố.

Về nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2017/HSST, ngày 09/4/2017, Dương Văn T bị Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu: Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự 1999; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự 2015; khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015; điểm b, khoản 1 Điều 1 Nghị quyết 109/2015/QH13; điểm a khoản 4 Điều 1 Nghị quyết 144/2016/QH13. Xử phạt Dương Văn T 12 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, o, p khoản 1; khoản 2 Điều 46; Điều 33 bộ luật hình sự. Xử phạt Dương Văn T 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 50 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt chung cho bị cáo Dương Văn T phải chịu là 18 tháng tù. Đến ngày 11/6/2018, bị cáo chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương, hiện chưa được xóa án tích.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Trong quá trình điều tra bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả; bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đầu thú ra hành vi phạm tội của mình, người đại diện theo pháp luật của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội khi chưa được xóa án tích do vậy bị cáo phải tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có một mức án phù hợp, tương xứng với hành vi của bị cáo đã gây ra và cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo cải tạo, giáo dục mình thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo khó khăn về kinh tế, không có tài sản riêng gì. Do đó Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, người đại diện theo pháp luật của bị hại điểm trường T - Trường Mầm Non xã P là bà Nguyễn Thị Kim T không đề nghị bị cáo bồi thường vì tài sản bị cáo trộm cắp đã được thu hồi.

[6] Về vật chứng: Tài sản bị cáo trộm cắp đã được thu hồi, người đại diện theo pháp luật của bị hại không yêu cầu bồi thường thiệt hại do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Những vấn đề có liên quan:

Trong quá trình điều tra bị cáo Dương Văn T khai Tòng Văn S có tham gia việc giữ và chằng tivi giúp T, nhưng T không nói cho S biết là tài sản do trộm cắp mà có cũng không hứa hẹn việc chia tiền sau khi bán được tài sản, do đó không có căn cứ xử lý đối với Tòng Văn S về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; Điều 135; 136; Điều 331; Điều 333

Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Dương Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

[2] Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Dương Văn T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

[3] Về án phí: Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện theo pháp luật của bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết lên Tòa án nhân dân cấp trên.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Công an huyện Tân Uyên;
- Chi cục THADS huyện Tân Uyên;
- Bị cáo;
- Người đại diện theo pháp luật của bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lương Văn Thanh**